

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao tài sản nhà nước cho Trung tâm Khuyến công - Xúc tiến thương mại và Tư vấn công nghiệp quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Nghị định số 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/ND-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định 52/2009/NĐ-CP ngày 03/06/2009 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước; Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 245/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 162/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1704/STC-QLCSG ngày 27/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản nhà nước cho Trung tâm Khuyến công - Xúc tiến thương mại và Tư vấn công nghiệp quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Tổng giá trị tài sản nhà nước giao cho đơn vị là 371.035.000 đồng (Ba trăm bảy mươi một triệu, ba trăm nghìn đồng), trong đó:

+ Giá trị tài sản là đất: 0 đồng;

+ Giá trị tài sản là nhà cửa, vật kiến trúc: 0 đồng;

+ Giá trị tài sản phương tiện vận tải: 150.000.000 đồng;

+ Giá trị tài sản máy móc, thiết bị và tài sản khác: 221.035.000 đồng.

(Có danh mục tài sản nhà nước giao cho đơn vị kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Trung tâm Khuyến công - Xúc tiến thương mại và Tư vấn công nghiệp có trách nhiệm bảo toàn, phát triển vốn, tài sản nhà nước được giao; thực hiện quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Các Giám đốc Sở: Tài chính, Công Thương; Giám đốc Trung tâm Khuyến công - Xúc tiến thương mại và Tư vấn công nghiệp tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, KTS *hbl*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature in blue ink]
Kê Ngọc Tuấn

**DANH MỤC TÀI SẢN LÀ PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ
VÀ TÀI SẢN KHÁC GIAO CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH**
(Kèm theo Quyết định số 671 /QĐ-UBND ngày 18 /7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



ST T	Tài sản	Nhãn hiệu	Biển kiểm soát	Số chỗ ngồi/tài trọng	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Ngày, tháng năm sử dụng	Giá trị theo sổ sách kế toán (ng.đồng)			Hiện trạng sử dụng			Giá trị tài sản đề nghị giao cho đơn vị (ng.đồng)
								Nguyên giá		Giá trị còn lại	Hoạt động sự nghiệp		HD khác	
								Nguồn ngân sách	Nguồn khác		Kinh doanh	Không KD		
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>9</i>	<i>10</i>	<i>11</i>	<i>15</i>	<i>16</i>	<i>17</i>	<i>18</i>
I	Phương tiện vận tải							612.697	0	150.000				150.000
1	Xe ô tô	Toyota	82B-0487	5		2000	2000	612.697		150.000				150.000
II	Trang thiết bị							299.361		221.035				221.035
1	Máy tính để bàn	FPT			Việt Nam		2016	13.000		13.000		x		13.000
2	Máy tính để bàn	FPT			Việt Nam		2016	13.000		13.000		x		13.000
3	Máy tính bảng	Ipad AR 2					2016	13.000		13.000		x		13.000
4	Máy in	HP Laser Jet Pro 2035			Việt Nam		2016	7.000		7.000		x		7.000
5	máy vi tính	HP			Việt Nam		2014	9.250		5.550		x		5.550
6	Máy tính xách tay	ACER			Việt Nam		2014	11.950		7.170		x		7.170
7	Máy chiếu	Panasonic					2014	19.850		11.910		x		11.910
8	Máy ảnh	Sony					2014	6.500		3.900		x		3.900
9	Tủ trung bày				Việt Nam		2009	5.361		3.860		x		3.860
10	Tủ trung bày				Việt Nam		2016	95.000		95.000		x		95.000
11	Tủ trung bày				Việt Nam		2011	47.500		17.813		x		17.813
12	Bàn họp				Việt Nam		2010	36.000		21.600		x		21.600
13	Kệ góc	Tự đóng			Việt Nam		2011	9.500		3.563		x		3.563
14	Khung ảnh	Tự đóng			Việt Nam		2011	12.450		4.669		x		4.669
	Tổng cộng							912.058		371.035				371.035

40